|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | |
| **Môn:** | **Hoạt động trải nghiệm- CĐ** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè |
| **Tiết CT:** | **92** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Sáu ngày 18/4/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giải quyết được một số vấn đề này sinh trong mối quan hệ với bạn bè.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp. *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề. Chia sẻ được về các vấn đề có thể nảy sinh trong quan hệ với bạn bè. Đề xuất được cách giải quyết phù hợp trong các vấn đề mình đã gặp phải.

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**\*Tích hợp GD LTCM, ĐĐ:** Thành lập câu lạc bộ tư vấn tình bạn của lớp; Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề:**

**Giải quyết vấn đề này sinh trong quan hệ bạn bè**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS cùng nghe hát bài hát về tình bạn: *Tình bạn tuổi thơ*  <https://www.youtube.com/watch?v=q4KUFiI88R8>  - GV tổ chức cho HS vừa hát vừa thực hiện một số động tác thể hiện qua lời bài hát.  - GV hỏi HS về cảm xúc và thông điệp của bài hát.  - GV mời 1 – 2 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Để có được tình bạn đẹp các em hãy đến với bài học ngày hôm nay –* ***Tuần 31 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giải quyết vấn đề này sinh trong quan hệ bạn bè.***  **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Kết nối bạn bè**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được các vấn đề có thể nảy sinh trong quan hệ với bạn bè.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động bằng hình thức chơi trò *Chuyền bóng.*  - GV hướng dẫn cụ thể như sau:  + HS cùng đứng thành vòng tròn và lần lượt chuyền bóng cho một bạn bất kì.  + Nêu một vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè khi mình nhận được bóng.    - GV yêu cầu HS nêu những đáp án khác nhau.  - GV ghi nhận những đáp án hợp lí của HS:  + Không lắng nghe nhau.  + Không chia sẻ.  + Nói những lời không hay sau lưng bạn.  + Không giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn.  + Bất đồng ý kiến...  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia trò chơi.  - GV khen ngợi HS đã tích cực tham gia hoạt động và kể được vấn đề có thể nảy sinh trong quan hệ bạn bè.  **Hoạt động 2: Nhận diện vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được về vấn đề mình đã gặp phải trong quan hệ với bạn bè.  **b. Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Chia sẻ về một vấn đề mình đã gặp phải trong quan hệ với bạn bè.*  - GV hướng dẫn thực hiện theo các gợi ý:  + Tên vấn đề.  + Bối cảnh xảy ra vấn đề.  + Những lời nói, việc làm em thực hiện.  + Cảm xúc của em khi đó.  - GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có).  - GV nhận xét, ghi nhận đáp án hợp lí:  *+ Tên vấn đề: Bất đồng quan điểm trong học tập.*  *+ Bối cảnh xảy ra vấn đề: Trong giờ học môn Toán.*  *+ Những lời nói, việc làm em thực hiện: Tranh luận với bạn về vấn đề đó.*  *+ Cảm xúc của em khi đó: Khó chịu, không bằng lòng...*  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Dựa vào kết quả chia sẻ, tổng hợp danh sách những vấn đề có thể nảy sinh trong quan hệ với bạn bè.*  - GV mời đại diện một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí:    - GV cho HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Trao đổi với bạn về cách giải quyết phù hợp trong vấn đề em đã gặp phải.*  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí:  *+ Kiềm chế cảm xúc tiêu cực của bản thân.*  *+ Cố gắng lắng nghe bạn.*  *+ Trao đổi, giải thích với bạn khi có hiểu lầm...*  - GV kết luận: *Hằng ngày, các em có thể gặp nhiều vấn đề nảy sinh trong quan hệ với các bạn như: bất đồng ý kiến, bị bắt nạt, bị đùa dai, bị nói xấu, bị gán biệt danh xấu,...Khi đó, các em cần bình tĩnh để tìm cách giải quyết phù hợp, tránh những hành vi tiêu cực gây ảnh hưởng đến bản thân và đến tình bạn.*  **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.  **b. Cách tiến hành**  ***Bài tập trắc nghiệm:***  - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:  **Câu 1:** Đâu là nguyên nhân dẫn đến các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè?  A. Động viên bạn.  B. Quan tâm bạn.  C. Chia sẻ, giúp đỡ nhau.  D. Nóng nảy, hay tự ái.  **Câu 2:** Đâu là vấn đề nảy sinh giữa bạn bè trong học tập và rèn luyện?  A. Cho bạn mượn đồ dùng khi không may hỏng, mất.  B. Thống nhất ý kiến khi làm việc tập thể.  C. Ghi chép bài cho bạn khi bạn nghỉ ốm.  D. Khó khăn trong việc chia sẻ thông tin.  **Câu 3:** Đâu là nguyên nhân dẫn đến các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè?  A. Cùng bạn vượt qua khó khăn.  B. Chỉ trích khi bạn mắc lỗi sai.  C. Hỗ trợ bạn trong học tập.  D. Hỏi thăm khi bạn gặp vấn đề.  **Câu 4:** Nguyên nhân dẫn đến khó khăn trong việc giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè?  A. Chủ động kết thúc mâu thuẫn khi cần thiết.  B. Chưa có lập trường và thiếu tự tin.  C. Cởi mở giao tiếp với mọi người.  D. Làm chủ được cảm xúc, hành động khi có bất hòa.  **Câu 5:** Đâu **không** phải vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè?  A. Đùa dai.  B. Bị điểm kém.  C. Bị nói xấu.  D. Bị bắt nạt.  - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | | **Đáp án** | **D** | **D** | **A** | **C** | **B** |   **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.  + Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè với các bạn của em (nếu có).  + Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp. | - HS nghe và vận động.  - HS trình bày.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.  - HS chơi trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS làm việc nhóm.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS tổng hợp kết quả.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………